

Số: /2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 sửa đổi một số Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định việc phân cấp trách nhiệm quản lý cho các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm được điều chỉnh tại Quyết định này bao gồm: Sở Công Thương; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Phân cấp cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh

1. Phân cấp cho Sở Công Thương: Quản lý an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã: Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý; Quản lý an toàn thực phẩm đối với các chợ trên địa bàn (trừ các chợ đầu mối, chợ đấu giá nông sản).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc ngành Công Thương theo phân cấp tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

b) Tổ chức tiếp nhận bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) của các cơ sở được quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

c) Tổ chức tiếp nhận Bản tự công bố của tổ chức, cá nhân đối với các sản phẩm thuộc quyền quản lý của ngành Công Thương để lưu trữ và đăng tải tên tổ chức, cá nhân và tên các sản phẩm tự công bố trên trang thông tin điện tử của ngành Công Thương.

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, hướng dẫn các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho các

đối tượng thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

đ) Kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn theo thẩm quyền.

e) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước lĩnh vực an toàn thực phẩm ngành Công Thương thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

g) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành Công Thương theo phân cấp tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này.

b) Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối tượng được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h, i khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm) thực hiện ký bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm và tiếp nhận, lưu trữ bản cam kết theo quy định (theo Mẫu số 01, Mẫu số 02).

Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối tượng được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm) gửi bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) đến Sở Công Thương.

c) Phối hợp với Sở Công Thương trong quản lý nhà nước lĩnh vực an toàn thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn quản lý.

d) Lập dự toán và bố trí kinh phí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ngành Công Thương theo phân cấp theo quy định.

đ) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn quản lý.

e) Kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn theo thẩm quyền.

g) Thực hiện chế độ tổng hợp, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Báo cáo định kỳ, đột xuất hoặc khi có yêu cầu công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn thực phẩm ngành Công Thương quản lý về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh và Bộ Công Thương.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp và hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm ... và bãi bỏ các Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Tuyên Quang phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*trước sáp nhập*) và Quyết định 1990/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 chỉ định Sở Công Thương tiếp nhận, quản lý bản tự công bố sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hà Giang (*trước sáp nhập*).

2. Đối với các Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm được cấp hoặc ký cam kết trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì được tiếp tục sử dụng đến khi hết thời hạn.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương;
- Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Như Điều 5;
- Sở Tư pháp;
- Báo PT, TH tỉnh;
- Công báo tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, ...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM
(Đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn)

Kính gửi: (tên cơ quan quản lý).

Tôi là:

Số căn cước công dân/mã số định danh công dân:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Là chủ cơ sở kinh doanh:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã số:..... Ngày cấp: Nơi cấp: (nếu có)

Địa điểm kinh doanh:

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:, Email

Mặt hàng kinh doanh:

CAM KẾT

Thực hiện nghiêm các quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn như sau:

1. Tuân thủ quy định về ghi nhãn thực phẩm;

2. Tuân thủ các điều kiện về bảo đảm an toàn đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm, điều kiện về bảo đảm an toàn thực phẩm trong bảo quản thực phẩm như sau:

2.1. Đối với dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm:

- Sản xuất từ nguyên vật liệu an toàn, bảo đảm không thôi nhiễm các chất độc hại, mùi vị lạ vào thực phẩm, bảo đảm chất lượng thực phẩm trong thời hạn sử dụng;

- Đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, tuân thủ quy định đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thực hiện tự công bố thực phẩm theo quy định trước khi lưu thông trên thị trường (đối với sản phẩm thực phẩm tự công bố).

2.2. Đối với bảo quản thực phẩm:

- Nơi bảo quản và phương tiện bảo quản phải có diện tích đủ rộng để bảo quản từng loại thực phẩm riêng biệt, có thể thực hiện kỹ thuật xếp dỡ an toàn và chính xác, bảo đảm vệ sinh trong quá trình bảo quản;

- Ngăn ngừa được ảnh hưởng của nhiệt độ, độ ẩm, côn trùng, động vật, bụi bẩn, mùi lạ và các tác động xấu của môi trường; bảo đảm đủ ánh sáng; có thiết bị chuyên dụng điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm và các điều kiện khí hậu khác, thiết bị thông gió và các điều kiện bảo quản đặc biệt khác theo yêu cầu của từng loại thực phẩm;

- Tuân thủ các quy định về bảo quản của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Bảo đảm và duy trì vệ sinh nơi kinh doanh.

4. Bảo quản thực phẩm theo đúng hướng dẫn của tổ chức, cá nhân sản xuất.

5. Khi có thay đổi một trong các thông tin (Chủ cơ sở, địa điểm kinh doanh, địa chỉ liên hệ, điện thoại liên hệ, mặt hàng kinh doanh) thì cơ sở lập lại bản cam kết và gửi lại cơ quan quản lý.

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bản cam kết này được làm thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản gửi về Ủy ban nhân dân cấp xã, 01 bản lưu tại cơ sở.

Giấy này có giá trị trong **thời hạn 03 năm** kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận.

Tuyên Quang, ngày....tháng... năm ...

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN TIẾP
NHẬN BẢN CAM KẾT**
(Ký tên và đóng dấu)

....., ngày....tháng... năm ...

CHỦ CƠ SỞ
(Ký tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM
(Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ)

Kính gửi: (tên cơ quan quản lý).

Tên tôi là:

Số căn cước công dân/ mã số định danh công dân:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Là chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh:

Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số:.....Ngày cấp ... Nơi cấp ...
 (nếu có).

Địa điểm sản xuất, kinh doanh:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: , Email

Mặt hàng sản xuất, kinh doanh:

CAM KẾT

Thực hiện nghiêm các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm sau đây:

1. Khu vực sản xuất, kinh doanh thực phẩm có khoảng cách an toàn đối với nguồn gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm.
2. Có đủ nước đạt quy chuẩn kỹ thuật phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
3. Có trang thiết bị phù hợp để sản xuất, kinh doanh thực phẩm không gây độc hại, gây ô nhiễm cho thực phẩm.
4. Sử dụng nguyên liệu, hóa chất, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong sơ chế, chế biến, bảo quản thực phẩm đúng quy định.
5. Tuân thủ quy định về sức khỏe, kiến thức và thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
6. Thu gom, xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
7. Duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và lưu giữ thông tin liên quan đến việc mua bán bảo đảm truy xuất được nguồn gốc thực phẩm.

8. Khi có thay đổi một trong các thông tin (Chủ cơ sở, địa điểm kinh doanh, địa chỉ liên hệ, điện thoại liên hệ, mặt hàng kinh doanh) thì cơ sở lập lại bản cam kết và gửi lại cơ quan quản lý.

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Bản cam kết này được làm thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản gửi về UBND cấp xã, 01 bản lưu tại cơ sở.

Giấy này có giá trị trong **thời hạn 03 năm** kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận.

Tuyên Quang, ngàytháng... năm ...

....., ngày.....tháng... năm ...

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN TIẾP
NHẬN BẢN CAM KẾT**
(Ký tên và đóng dấu)

CHỦ CƠ SỞ
(Ký tên và đóng dấu)